TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2023/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trương Hoàng Đ**, sinh năm xxxx

ĐKTT: Số xxx đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Phạm Nguyễn Phúc L**, sinh năm xxxx

ĐKTT: Số xxx đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện nay: Số x, đường số x, KDC H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Hoàng Đ và bà Phạm Nguyễn Pc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Hoàng Đ và bà Phạm Nguyễn Phúc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trương Thiện P (nam), sinh ngày xxxx cho bà Phạm Nguyễn Phúc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Trương Hoàng Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Đ theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu P, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi coi chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đ và bà L thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ được giải quyết thành vụ khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Đ và bà L mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Ông Đ tự nguyện nộp án phí hôn nhân thay bà L, ông Đ phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Đ được cấn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000678 ngày 20/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, ông Đ còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND P. An Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng